

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN LÚC  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hùng Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Dương Công Danh

Ông Phạm Văn Tám.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Khắc Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2021/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: không, sinh năm 1991 tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1970 và bà Võ Thị Tr, sinh năm 1971; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Diễm H, có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

**- Bị hại:** Ngô Đức L (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ngô Diệp M, sinh năm 1948

2. Trần Thị T1, sinh năm 1987

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà T1: Ngô Kim H1, sinh năm 1973 (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

Cùng ĐKTT: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Phan Văn H2, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

2. Lê Thiện P, sinh năm 1989

ĐKTT: Số 46 đường K, khóm X, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Võ Thị Nh, sinh năm 1966

ĐKTT: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2021, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-054.97 đi một mình chở rơm cuộn từ huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang đến tỉnh Tây Ninh để giao cho khách hàng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T đến địa phận huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An thì đậu xe cặp bên phải đường để ngủ. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, T điều khiển xe có đèn chiếu sáng có hiệu lực. T điều khiển xe ô tô tải 67C-054.97 có đèn chiếu sáng phía trước có hiệu lực, lưu thông bên phải đường QLN2 theo hướng Thanh Hóa đi huyện Đức Hòa, khi đến Km 28, thuộc ấp 4, xã T, huyện B, lúc này đêm tối, hai bên đường không có đèn chiếu sáng công cộng, đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa bằng phẳng, khô ráo rộng 6m30 không có vạch sơn phân chia thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Trong lúc điều khiển xe, do mệt mỏi, buồn ngủ nên T ngủ gật, không làm chủ được tay lái làm xe 67C-054.97 lấn qua trái khỏi trung tâm đường khoảng 1m55, cùng lúc đó chiều ngược lại, có xe ô tô tải biển số 66H-001.48 do Ngô Đức L điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải theo hướng từ Đức Hòa đi Thanh Hóa, T không xử lý tránh kịp nên phần đầu bên trái xe 67C-054.97 va chạm vào phần đầu xe 66H-001.48 làm xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả, L tử vong tại hiện trường, xe ô tô tải 66H-001.48 hư hỏng nặng, xe ô tô tải 67C-054.97 hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 144 ngày 20/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận Ngô Đức L tử vong do đa chấn thương.

Bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐG ngày 16/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức định giá thiệt hại xe ô tô tải biển số 66H-001.48 là 81.067.000 đồng.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 06 giờ 00 phút ngày 26/6/2021 do Công an huyện Bến Lức thể hiện: Tình trạng hiện trường còn nguyên vẹn, hiện trường xảy ra tai nạn tại km 28 QLN2, thuộc ấp 4, xã T, huyện B, đoạn đường tương đối thẳng, mặt đường bê tông nhựa rộng 6m30.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự như sau:

Số thứ tự (1) Vết ma sát màu đen; Số thứ tự (2) Vết ma sát màu đen; Số thứ tự (3) Vùng các mảnh nhựa vỡ; Số thứ tự (4) Vết ma sát màu đen; Số thứ tự (5) Xe ô tô tải 67C-054.97; số thứ tự (6) Xe ô tô tải 66H-001.48

Chọn cọc KM 28 QLN2 bên trái đường nhìn theo hướng Bến Lức đi Đức Hòa đo trực tiếp đến đầu vết (1) cách 8m00, xác định điểm mốc.

Chọn mép đường bên trái nhìn theo hướng Bến Lức đi Đức Hòa làm lề chuẩn để đo đạc.

Số (1) là vết ma sát màu đen dài 16,80, đầu (1) cách mép lề chuẩn 3m55, cuối vết (1) là vị trí tâm trục bánh xe sau thứ II bên phải, khoảng cách đầu vết (1) cách đầu vết (2) là 4m45.

Số (2) là vết ma sát dài 11m70, đầu vết (2) cách mép lề chuẩn 1m70, cuối vết (2) là vị trí tâm trục bánh xe sau thứ II bên trái, khoảng cách đầu vết (2) cách tâm vết (3) là 7m20, khoảng cách đầu vết (2) cách đầu vết (4) là 7m50.

Số (3) Vị trí các vùng mảnh nhựa vỡ tâm vết cách mép lề chuẩn 1m60, khoảng cách tâm vết (3) cách tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô (5) là 4m70, khoảng cách tâm vết (3) cách đầu vết (4) là 0m90.

Số (4) Vết ma sát màu đen dài 12m90 đầu vết (4) cách mép lề chuẩn 0m80, cuối vết (4) là vị trí tâm trục bánh xe trước bên trái xe ô tô (6).

Số (5) Vị trí xe ô tô tải 67C-054.97 đang dừng trên đường đầu xe hướng về Đức Hòa hơi lệch vào lề trái lần lược đo tâm trục bánh xe sau thứ II bên phải cách mép lề chuẩn 2m80, tâm trục bánh xe sau thứ I bên trái cách mép lề chuẩn 0m25, tâm trục bánh xe trước bên trái cách mép lề chuẩn 2m20, khoảng cách tâm trục bánh xe trước bên trái xe ô tô (6) là 1m15.

Số (6) Vị trí xe ô tô tải 66H-001.48 đang dừng trong lề trái, đầu xe hướng về Bến Lức hơi lệch vào bên trái, lần lược đo tâm trục bánh xe trước bên trái xe ô tô (6) cách mép lề chuẩn 2m00, tâm trục bánh xe sau bên trái cách mép lề chuẩn 1m60

- Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải 66H-001.48 thể hiện: Kính chắn gió phía trước bị vỡ hoàn toàn; hai gương chiếu hậu bên phải và bên trái bị vỡ hoàn toàn; phần đầu xe (cabin) bị cong vênh biến dạng hư hỏng hoàn toàn, bị lõm vào trong; cụm đèn chiếu sáng trước và đèn tín hiệu bị vỡ hoàn toàn.

Biên bản khám xe ô tô tải biển số 67C-054.97 thể hiện: Kính chắn gió phía trước đầu xe bị vỡ hoàn toàn; khung gương chiếu hậu bên trái bị cong lệch

về sau, phần gương chiếu hậu bị vỡ hoàn toàn; phần đầu cabin một phần bên trái bị thụng cong vênh biến dạng, trầy xước và dính chất màu xanh chiều hướng đi từ phải sang trái có kích thước 1m90 x 1m15, tâm vết thụng cách đất 1m30; cần gạt nước kính bị hư hỏng hoàn toàn; biển số xe phía trước đầu xe bị cong thụng vào trong; cụm đèn tín hiệu bị rớt rời khỏi vị trí cố định (bên phải); cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước bên trái bị vỡ hoàn toàn; kính chắn gió của cabin bên trái bị vỡ hoàn toàn; khung cửa cabin bên trái bị cong vênh biến dạng

Tại cáo trạng số 02/CT-VKSBL ngày 13/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính đang nuôi hai con nhỏ, đại diện bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn T và chủ xe Lê Thiện P thoả thuận bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình Ngô Đức L với số tiền 205.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét đến; Bị cáo Nguyễn Văn T và chủ xe đã bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô tải 66H-001.48 cho anh Phan Văn H2 với số tiền 80.000.000 đồng, anh H2 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng:

- Xe ô tô tải biển số 67C-054.97; 01 chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Phước Th là phù hợp;

- Xe ô tô tải biển số 66H-001.48, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu Phan Văn H2 là phù hợp;

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 7901340006116 của Nguyễn Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giao trả lại cho bị cáo.

(Vật chứng trên hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được như Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 26/6/2021, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-054.97 lưu thông bên phải QL N2 hướng huyện Thạnh Hóa đi

huyện Đức Hòa, khi đến km 28 QL2, thuộc ấp 4, xã T, huyện B, T ngủ gục, không làm chủ tay lái nên để xe lấn sang trái đường 1,5m làm va chạm vào phần đầu xe 66H-001.48 do Ngô Đức L điều khiển theo hướng huyện Đức Hòa đi huyện Thanh Hóa. Hậu quả, L tử vong tại hiện trường, xe ô tô tải 66H-001.48 hư hỏng nặng, xe ô tô tải 67C-054.97 hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Nguyễn Văn T vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Điều 9. Quy tắc chung:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia lưu thông trên đường, bị cáo không chấp hành triệt để các quy định luật giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng ngủ gục không làm chủ được tay lái nên để xe lấn sang làn đường bên trái 1.5m gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, làm cho Ngô Đức L bị tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo cũng thừa biết tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý nhất, được pháp luật bảo hộ nhưng do chủ quan, cần thả nên bị cáo bất chấp chứng tỏ bị cáo đã xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo gây mất mát, đau thương cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự an toàn giao thông. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ, đại diện bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều

tình tiết giảm nhẹ, người đại diện của bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự, nhân thân bị cáo tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ, bị cáo có chỗ ở ổn định, nơi cư trú rõ ràng, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như Kiểm sát viên đề nghị.

[3] Về hình phạt bổ sung, xét thấy lái xe là công việc chính tạo ra nguồn thu nhập của bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn T và chủ xe Lê Thiện P thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, tôn thất tinh thần cho đại diện gia đình Ngô Đức L với số tiền 205.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét đến; Bị cáo Nguyễn Văn T và chủ xe đã bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô tải 66H-001.48 cho anh Phan Văn H2 với số tiền 80.000.000 đồng, anh H2 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về vật chứng:

- Xe ô tô tải biển số 67C-054.97; 01 chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Phước Th là phù hợp;

- Xe ô tô tải biển số 66H-001.48, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu Phan Văn H2 là phù hợp;

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 7901340006116 của Nguyễn Văn T, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giao trả lại cho bị cáo.

(Vật chứng trên hiện chỉ cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24-01-2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh An Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn T ý cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Giao trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 7901340006116 của Nguyễn Văn T.

(Vật chứng trên hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hùng Cường**